

TỰ CHỦ - MỘT HÌNH THỨC “KHOẢN 10” CHO GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM HIỆN NAY

*Biên Văn Minh¹
Trường ĐHSP - ĐH Huế*

1. Mở đầu

Vì sao các trường đại học Việt Nam cần tự chủ?

Trên thế giới, sự tăng quyền tự chủ cho các trường đại học và cao đẳng ở khắp nơi đã trở thành một xu thế lớn có tính cách xuyên suốt trong mọi nỗ lực cải cách đại học. Mục đích của chính sách này là để các trường đại học huy động và sử dụng có hiệu quả hơn các nguồn lực của mình, phản ứng tốt hơn với những tín hiệu của thị trường lao động và yêu cầu của xã hội.

Ở Việt Nam, trong những năm gần đây giáo dục đại học (GDDH) đã có đổi mới và đạt một số kết quả, nhưng nhìn chung, sự chuyển biến đó còn chậm và vẫn đang ở trong tình trạng yếu kém, bất cập, biểu hiện cụ thể như:

- Chất lượng đào tạo còn thấp, hiệu quả không cao, nhân lực được đào tạo còn yếu về năng lực và phẩm chất; quy mô đào tạo nhỏ, mất cân đối cung - cầu.

- Chương trình đào tạo cứng nhắc, cơ cấu ngành nghề đơn điệu, phương pháp dạy và học còn lạc hậu, quy trình đào tạo thiếu mềm dẻo, liên thông; đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý thiếu cả về số lượng và trình độ; cơ cấu hệ thống chưa hợp lý, mạng lưới trường đại học và viện nghiên cứu bị tách biệt.

- Quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các trường không cao; nguồn lực hạn hẹp và sử dụng kém hiệu quả; quản lý vĩ mô quan liêu, quản lý ở các trường thiếu chủ động; chưa có quy hoạch phát triển trường dài hạn và hợp lý...

Vì vậy, trong bối cảnh hiện nay mô hình đại học và cao đẳng truyền thống đang trở nên lỗi thời và đang được thay thế bằng mô hình mới linh hoạt và mềm dẻo hơn. Khi nguồn lực đầu tư của Nhà nước cho giáo dục còn hạn hẹp, việc trao quyền tự chủ đầy đủ cho các trường đại học và cao đẳng là biện pháp hữu hiệu nhất để phát triển giáo dục đại học. Việc này, chẳng khác nào “khoản 10” cho giáo dục đại học, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Nội dung

2.1. Những khó khăn và thách thức trong tự chủ đại học ở Việt Nam hiện nay

Nghị quyết 14 năm 2005 của Chính phủ đã nêu: “Chuyển các cơ sở GDDH công lập sang hoạt động theo cơ chế tự chủ”, “xóa bỏ cơ chế Bộ chủ quản”. Tuy nhiên, khi nào và bằng cách nào trường đại học công lập được “hoạt động theo cơ chế tự chủ” và “có quyền quyết định và chịu trách nhiệm về đào tạo, nghiên cứu, tổ chức, nhân sự và tài chính” thì chưa được đề cập một cách đầy đủ.

Việc trao quyền tự chủ đại học tại nước ta trong thời gian qua có thể nói là chưa được thực hiện một cách triệt để và đầy đủ bởi những lý do sau:

Thứ nhất, hiện nay các trường đều phải chịu sự phân phối về chỉ tiêu tuyển sinh của Bộ GD-ĐT nên cho dù nguồn lực có thể tiếp nhận nhiều hơn nhưng các trường không thể tuyển vượt quá chỉ tiêu đã được ấn định. Đây là một sự lãng phí về nguồn lực.

¹ PGS.TS, Trưởng khoa Sư phạm Kỹ thuật

Thứ hai, hiện nay Bộ GD-ĐT buộc tất cả các ngành ở các trường đều phải dạy theo chương trình khung của Bộ. Chương trình khung này chiếm đến 70% khối lượng nội dung chương trình và các trường chỉ được "tự chủ" trong 30% khối lượng còn lại, vì vậy, các trường đại học của chúng ta còn bị động.

Thứ ba, hiện nay các trường đại học công lập ở nước ta chưa tự chủ về tài chính. Việc quyết định mức thu học phí vẫn do Bộ quy định, trong khi lẽ ra Bộ nên để cho các trường tự quyết định về mức thu của mình. Trường nào dạy tốt, chất lượng cao được xã hội chấp nhận thì trường đó hoàn toàn có quyền thu học phí tương ứng; trường nào chất lượng đào tạo thấp mà thu học phí cao thì rất khó tuyển sinh.

2.2. Làm thế nào để gia tăng quyền tự chủ cho các trường đại học?

Việc tăng quyền tự chủ cho các trường đại học phải giải quyết được yêu cầu: tự chủ đại học phải gắn liền với quản trị đại học. Quản trị đại học là nói đến cách thức quản trị để trường đại học có thể đạt được các mục tiêu đặt ra một cách hiệu quả, minh bạch và có trách nhiệm xã hội.

Để thực hiện yêu cầu tự chủ đại học, theo chúng tôi phải gắn liền với quản trị đại học cần có hai điều kiện chính:

Thứ nhất, về phía Bộ GD-ĐT cần thực hiện nhiệm vụ định hướng và đề ra chiến lược phát triển giáo dục, xây dựng lộ trình tăng quyền tự chủ cho các trường đại học, ban hành các chuẩn mực thiết yếu của các trường đại học (chuẩn mực hành chính, tài chính, các chuẩn mực học thuật), tiến hành công tác tổ chức kiểm định chất lượng đại học và kiểm toán tài chính độc lập, đảm bảo điều phối nguồn lực hiệu quả, thiết kế cơ chế kiểm soát quyền lực, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng và không can thiệp vào các công việc cụ thể của nhà trường.

Thứ hai, về phía các trường đại học cần phải có Hội đồng trường để những quyết định đưa ra là vì lợi ích cộng đồng chứ không vì lợi ích của nhà trường hoặc một thế lực nào đó. Hội đồng trường là hội đồng quyền lực bao gồm cả sinh viên và các đại diện bên ngoài chứ không chỉ là các đại diện bên trong nhà trường.

2.3. Hình thành văn hóa chất lượng và xóa "độc quyền" giáo dục

Quyền tự chủ được thực hiện đầy đủ trong trường đại học khi đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên hình thành một văn hóa chất lượng, người lãnh đạo trường, cán bộ giảng viên, sinh viên phải có ý thức làm chủ, thói quen tôn trọng dân chủ, trong suốt (transparency), công khai các hoạt động tài chính và học thuật trong nhà trường.

Sinh viên cũng phải được hưởng quyền lực thông qua đại diện của mình tại Hội đồng trường. Hiệu trưởng nhà trường thường xuyên đối thoại với sinh viên để hiểu mong muốn, tâm tư của người học để giúp họ học tốt hơn.

Giáo dục đại học phải hoạt động trong một khuôn khổ pháp luật chặt chẽ và trong môi trường cạnh tranh lành mạnh, không còn "độc quyền" như hiện nay do "cung" không đủ "cầu", người dân ít có cơ hội "từ chối" dịch vụ giáo dục đại học.

Chỉ trong môi trường cạnh tranh lành mạnh được bảo vệ bằng pháp luật, quyền tự chủ mới phát huy và trách nhiệm xã hội của nhà trường mới có điều kiện thực hiện.

Sẽ chẳng bao giờ có một công thức chung về trao quyền tự chủ cho mọi trường đại học trong sự phát triển đa dạng hiện nay, vì vậy cơ quan quản lý nhà nước phải có lộ trình thích hợp để quá trình này thực thi nhanh chóng.

2.4. Vai trò của Bộ Giáo dục- Đào tạo và trường đại học trong tự chủ

Giáo dục đại học nhằm cung cấp cho người học những tri thức cần thiết và rèn luyện phương pháp học tập, phương pháp tư duy, tạo cơ sở cho việc tự học, tự tìm kiếm thông tin và kiến thức, phát huy năng lực sáng tạo nhằm đáp ứng nguồn nhân lực có trí tuệ cho sự phát triển kinh tế, xã hội, đáp ứng yêu cầu của việc làm... Để đạt được những điều đó, phải thay đổi cơ bản cơ chế quản lý giáo dục hiện hành, có gốc rễ từ thời bao cấp. Thay đổi theo hướng: quản lý để phát triển, phát huy năng lực sáng tạo, sáng kiến muôn màu, muôn vẻ của các nhà giáo, các nhà khoa học, để phù hợp với cuộc cách mạng khoa học - công nghệ đang diễn ra với tốc độ “một ngày bằng hai mươi năm”.

Để thực hiện vai trò trên cần có hai điều kiện:

Thứ nhất, Bộ GD-ĐT làm công tác quản lý nhà nước dựa trên việc ban hành các thể chế, chính sách, giám sát, quy định minh bạch và trên hết là Bộ không làm thay công việc của trường. Muốn thay đổi và nâng cao chất lượng giáo dục thì không gì khác hơn là đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, chuyển đổi từ cơ chế nhà nước kiểm soát sang cơ chế nhà nước giám sát kết hợp với đào tạo theo thị trường, đồng thời thay đổi thái độ và phương thức làm việc của cán bộ, đầu tư mạnh và đúng chỗ cho giáo dục, tăng lương cho cán bộ quản lý và cán bộ giảng dạy, đổi mới phương pháp, nội dung chương trình giảng dạy và trên hết là giao quyền tự chủ cho các trường đại học thông qua cơ chế giám sát chặt chẽ từ xã hội, Bộ GD-ĐT và Hội đồng trường.

Thứ hai, mỗi trường đại học là một trung tâm trí tuệ với những đặc thù riêng, từng trường sẽ căn cứ vào năng lực của mình và nhu cầu việc làm của xã hội được tự quyền quyết định chỉ tiêu và phương thức tuyển sinh, phương pháp đào tạo, tự quyết định chương trình đào tạo về chuyên môn và tự chủ về tài chính.

2.5. Một số giải pháp nhằm tăng quyền tự chủ ở các trường đại học

Để tăng quyền tự chủ ở các trường đại học, nâng cao năng lực đào tạo trong giai đoạn hiện nay, theo chúng tôi, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, các trường được quyền toàn diện kể cả về nhân sự, về tài chính, về tổ chức đào tạo, nâng cao trách nhiệm xã hội, thực hiện một cách hiệu quả những nhiệm vụ được giao phù hợp với định hướng phát triển giáo dục của quốc gia, yêu cầu phát triển của cộng đồng.

Thứ hai, đổi mới chương trình đào tạo theo 2 hướng: nghiên cứu – phát triển, nghề nghiệp – ứng dụng, gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, nâng cao kỹ năng thực hành; đổi mới phương pháp dạy và học, chuyển cơ bản từ đào tạo theo niên chế sang đào tạo theo hệ thống tín chỉ; tăng cường liên thông trong đào tạo giữa các ngành và các trường. Sử dụng công nghệ đo lường đánh giá hiện đại trong kiểm tra, đánh giá và tuyển sinh; thiết lập và vận hành hệ thống kiểm định và đảm bảo chất lượng giáo dục đại học.

Thứ ba, Bộ GD-ĐT cần phân cấp cho các trường đại học. Tăng tính tự chủ và trách nhiệm xã hội của các trường trên các lĩnh vực: nhân sự, tài chính, đào tạo, nghiên cứu và hợp tác quốc tế.

Thứ tư, các trường cần tập trung xây dựng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục ĐH có phẩm chất đạo đức và chuyên môn cao, có phong cách quản lý và

giảng dạy tiên tiến, hiện đại. Hoàn thành việc bỏ chế độ biên chế trong các trường đại học; xoá bỏ sự phân biệt giữa công lập và dân lập.

Thứ năm, thực hiện chế độ các trường tự phong và tước danh hiệu Giáo sư, Phó giáo sư.

Thứ sáu, tổ chức lại các viện nghiên cứu trong các trường đại học, bao gồm cả việc chuyển các viện nghiên cứu thích hợp về các trường đại học. Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, gắn công tác nghiên cứu với đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo.

Thứ bảy, cần nhập một số chương trình, giáo trình tiên tiến về khoa học tự nhiên, công nghệ và quản lý kinh tế. Tổ chức đào tạo các chương trình đó bằng tiếng Anh, mời giáo sư là người nước ngoài hoặc Việt kiều tham gia giảng dạy, quản lý.

Thứ tám, thành lập tại Việt Nam một vài trường có đẳng cấp quốc tế, tiên tiến, năng động, với sự giúp đỡ về chuyên môn và quản lý của một số trường đại học lớn trên thế giới.

3. Kết luận và đề nghị

- Giáo dục đại học có vai trò vô cùng quan trọng đối với quốc gia, vì vậy, việc nâng cao chất lượng giáo dục đại học là một việc “cần làm ngay” cần được Chính phủ, Bộ GD-ĐT ưu tiên thực hiện.

- Tự chủ ở đại học là cần. Nhưng cần phải nằm trong định hướng của Chính phủ; sự quản lý của Nhà nước trong tự chủ đại học, tránh xu hướng thả lỏng hoàn toàn. Nhà nước phải nắm được chất lượng của đào tạo để bảo vệ quyền lợi cho người học, điều tiết vĩ mô cơ cấu và quy mô giáo dục đại học, đáp ứng nhu cầu nhân lực của đất nước trong từng thời kỳ.

- Việc trao quyền tự chủ đầy đủ cho các trường đại học Việt Nam là biện pháp hữu hiệu nhất để phát triển giáo dục đại học hiện nay. Việc này, chẳng khác nào “khoán 10” cho giáo dục đại học, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Nếu được giao quyền tự chủ, chắc chắn các trường đại học của ta sẽ phát triển rất nhanh, muôn vàn sáng kiến sẽ thi nhau đua nở, tạo nên sự bứt phá ngoạn mục trong giáo dục đại học và ở nước ta sẽ sớm có những trường đạt được đẳng cấp quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. <http://dantri.com.vn/c0/s0-249987/danh-gia-dung-thuc-trang-giao-duc-dai-hoc.htm>
2. <http://www.tuoiitre.com.vn/Tianyon/Index.aspx?ArticleID=323298&ChannelID=13>
3. <http://www.tuoiitre.com.vn/Tianyon/Index.aspx?ArticleID=52149&ChannelID=87>
4. <http://www.nld.com.vn/247467P0C1017/tu-chu-dai-hoc-tai-vn-phai-can-nhac.htm>
5. <http://www.xaluan.com/modules.php?name=News&file=article&sid=81901>
6. <http://www.laodong.com.vn/Home/Tu-chu-dai-hoc-la-mau-chot-cai-cach-giao-duc/200710/61302.laodong>
7. <http://www.vietnamplus.vn/Home/Hoi-thao-hoc-hoi-kinh-nghiem-tu-chu-dai-hoc/200811/704.vnplus>
8. http://www.hcmus.edu.vn/index.php?option=com_content&task

Thông tin về tác giả

*PGS.TS. BIÊN VĂN MINH, Trưởng khoa Sư phạm Kỹ thuật - trường Đại học Sư phạm - ĐHHuế. ĐT: 0913439685. Email: minhs56@gmail.com